

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2018/HSST

Ngày: 10-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản

Bà Trần Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Hồng N, sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; hộ khẩu thường trú: tổ A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: số B đường Đ, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Công T (đã chết) và bà: Khúc Thị H, sinh năm 1954; đã ly hôn chồng và có 02 con; **tiền án, tiền sự: không**; nhân thân: ngày 28-12-2005 Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 25-5-2011 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”(đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 31-01-2018, chuyển tạm giam ngày 09-02-2018; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị N, anh Trần Khắc H (Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa; vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31-01-2018, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực cây xăng L, đường A, thành phố N kiểm tra hành chính đối với Trần Thị Hồng N đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B1–40787. N tự giác lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc 05 túi ni lông màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là 05 gói Heroine). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, đưa N cùng người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của N xe máy biển kiểm soát 18B1–40787 và 01 điện thoại di động Nokia đã cũ.

Bản Kết luận giám định số 139/GĐKTHS ngày 02-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: mẫu bột dạng cục màu trắng niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy là Heroine, tổng khối lượng mẫu là 16,299 (mười sáu phẩy hai trăm chín mươi chín) gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Hồng N khai: Khoảng 13 giờ ngày 31-01-2018, N mượn xe máy biển kiểm soát 18B1–40787 của anh Trần Đình Quốc T, sinh năm 1949, trú tại số C đường H, phường B, thành phố N đi đến khu 3 tầng đường Phan Bội Châu, thành phố Nam Định mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 05 túi Heroine với giá 10.000.000 (mười triệu) đồng cất vào túi áo bên trái đang mặc mang về để bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 05 gói Heroine.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKSTPNĐ ngày 23-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Thị Hồng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại **điểm i khoản 2 Điều 251** của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Hồng N khai: Bị cáo không sử dụng chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 31-01-2018 bị cáo đã mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 05 túi Heroine với giá 10.000.000 (mười triệu) đồng cất vào túi áo bên trái đang mặc mang về, mục đích để bán với giá 1.200.000 đồng/gói, thu lợi 1.000.000 đồng thì bị Công an bắt giữ, thu giữ và niêm phong 05 gói Heroine, đồng thời thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu xanh và chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1– 0787 bị cáo mượn của anh Trần Đình Quốc T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản

cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai nhận đã mua 05 gói Heroine cất giấu trong người mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Bản kết luận giám định số 139/GĐKTHS ngày 02-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: mẫu bột dạng cục màu trắng trong 05 gói thu giữ của bị cáo đều là ma túy, loại ma túy là Heroine, tổng khối lượng mẫu là 16,299 (mười sáu phẩy hai trăm chín mươi chín) gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 31-01-2018, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng 16,299 gam với mục đích để bán trái phép cho người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính, xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy đã thu giữ sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-40787 là tài sản của anh Trần Đình Quốc T, sinh năm 1949, trú tại số A đường H, phường B, thành phố N cho bị cáo mượn; anh T không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho cho anh T là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015;Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Hồng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 31-01-2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 139/GĐKTHS; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.(Chi tiết vật chứng ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-3-2018 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục Thi hành án thành phố Nam Định tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Bị cáo Trần Thị Hồng N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Hồng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm